TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2023/HS-ST
Ngày 28 – 11 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

2. Ông Phan Kiên Nhẫn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Võ Anh T, sinh năm 1989 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn L và bà Nguyễn Thị B.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Chị Nguyễn Gia M, sinh năm 2002; nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Anh Nguyễn Trung N, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 04/5/2023, chị Nguyễn Gia M điều khiển xe mô tô biển số 64E1-609.39 đến nhà T thuộc ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để mua thuốc. Khi chị M đậu xe mô tô biển số 64E1-609.39 trên đường nhựa để đi vào mua thuốc thì chị M vẫn để 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max 512G, màu xám (đã qua sử dụng) ở trong hộc đựng đồ bên trái phía trước xe mô tô biển số 64E1-609.39 và quên mang theo. Khoảng 05 phút sau, chị M ra xe thì phát hiện điện thoại Iphone để trong hộc xe đã bị mất nên trình báo đến Công an xã M.

Ngày 19/5/2023, Võ Anh T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú và thừa nhận vào ngày 04/5/2023, T đã có hành vi lấy trộm 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max 512G, màu xám của chị M vào thời gian, địa điểm như đã nêu trên. Sau khi lấy trộm, T đem điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại A N1 bán cho Nguyễn Trung N với số tiền 4.000.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Sau khi mua điện thoại của T, anh N đã bán lại điện thoại trên cho một nam thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) với số tiền 4.000.000 đồng.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 16/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T kết luận: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max 512G, màu xám (đã qua sử dụng) trị giá 17.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Võ Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị can, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Ngày 27/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Võ Anh T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Gia M yêu cầu bị cáo Võ Anh T bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Võ Anh T đã bồi thường xong số tiền trên nên bị hại không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Trung N không yêu cầu gì đối với bị cáo Võ Anh T về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 86/CT-VKSTB ngày 24/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Võ Anh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Anh T thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Đối với Nguyễn Trung N khi mua điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max 512G, màu xám (đã qua sử dụng) từ Võ Anh T. Do T nói đây là điện

thoại của T bị quên mật khẩu nên anh N không biết đây là tài sản do T trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Anh T về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Võ Anh T mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 08 giờ ngày 04/5/2023, tại ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Võ Anh T đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max 512G, màu xám (đã qua sử dụng) để ở trong hộc đựng đồ bên trái phía trước xe mô tô biển số 64E1-609.39, trị giá 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng) của chị Nguyễn Gia M. Sau đó, T đem điện thoại trên bán cho Nguyễn

Trung N với số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Hành vi của bị cáo Võ Anh T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là thanh niên sức khỏe tốt lại thích thụ hưởng, lười lao động để phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo ăn năn hối lỗi hành vi phạm tội của mình, trở thành người có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, chưa tiền án, tiền sự nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo T phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Võ Anh T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Võ Anh T 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng.

Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án (ngày 28/11/2023).

Giao người bị kết án Võ Anh T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Anh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo